TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/DS-ST
Ngày 08-9-2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm

Bà Vũ Thị Phương Liên

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2021/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T T (sau đây gọi là S); địa chỉ trụ sở: Số 266-268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy; nơi cư trú: Số 352 đường Lê Thánh Tông, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 222/2020/GUQ-CNHP ngày 31 tháng 12 năm 2020); có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Ngô Thị T M; nơi cư trú: Số 118 đường A, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện Toà án giải quyết vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng tín dụng ngày 11/5/2021, trong bản tự khai, quá trình giải quyết tại Tòa án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T T - Chi nhánh Hải Phòng và bà Ngô Thị T M có ký Hợp đồng tín dụng số LD 1922700015 ngày 15/8/2019, theo đó Ngân hàng cho bà Ngô T M vay số tiền 150.000.000 đồng mục đích vay tiêu dùng; lãi suất vay là 16,5%/năm; thời hạn vay là 60 tháng. Sau khi ký kết hợp đồng S đã thực hiện giải ngân cho bà Ngô Thị T M số tiền 150.000.000 đồng. Trong quá trình vay từ ngày giải ngân đến nay bà Ngô Thị T M đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền là 19.097.804 đồng trong đó tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng tiền lãi là 9.097.804 đồng. Kể từ ngày 30/12/2019 đến nay bà My đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng được ký mặc dù phía S đã nhiều lần đôn đốc trả nợ. Tính đến ngày 09/7/2021 bà Ngô thị T M còn nợ ngân hàng tổng số tiền là 178.892.468 đồng.

Nay S đề nghị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng buộc bà Ngô Thị T M phải trả ngay cho S tổng số tiền tạm tính đến ngày xét xử ngày 08/9/2021 là 184.068.405 đồng, trong đố nợ gốc là 140.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 44.068.405 đồng. Bà Ngô Thị T M có trách nhiệm thanh toán khoản tiền lãi phát sinh từ ngày 08/9/2021 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là bà Ngô Thị T M vắng mặt. Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền giải quyết vụ án vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn. Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án bị đơn đã không chấp hành đúng quy định của pháp luật, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật Các tổ chức tín dụng; các điều 463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán khoản nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 08/9/2021 tổng số tiền là 184.068.405 đồng, trong đố nợ gốc là 140.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 44.068.405 đồng. Bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với số tiền nói trên kể từ ngày bản án có

hiệu lực pháp luật cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất được hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Về án phí, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; trả lại nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà, Tòa án nhận định:

- Xét về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về dân sự giữa tổ chức có đăng ký kinh doanh là S và cá nhân là bà Ngô Thị T M không có mục đích lợi nhuận (tranh chấp về hợp đồng tín dụng) được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn cư trú trên địa bàn quận Ngô Quyền nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Xét yêu cầu khởi kiện của S:

[2] Hợp đồng tín dụng số LD 1922700015 ngày 15/8/2019 được ký kết phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự, vì vậy Hợp đồng là hợp pháp và làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia ký kết theo quy định tại các điều 116, 117 Bộ luật Dân sự năm 2015. Các bên phải có nghĩa vụ thực hiện các thỏa thuận đã giao kết trong hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã thực hiện đúng các thỏa thuận trong hợp đồng, thực hiện việc giải ngân theo đúng thời điểm đã thỏa thuận trong hợp đồng. Bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định trong các điều khoản của hợp đồng. Nay S yêu cầu bà Ngô Thị T M phải thanh toán khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết tính đến ngày xét xử 08/9/2021 tổng số tiền 184.068.405 đồng, trong đố nợ gốc là 140.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 44.068.405 đồng. Bị đơn bà My trong quá trình giải quyết đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ và các tài liệu có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của S buộc bà Ngô Thị T M phải có nghĩa vụ trả cho S số tiền tính đến ngày xét xử 08/9/2021 tổng số tiền là 184.068.405 đồng, trong đố nợ gốc là 140.000.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 44.068.405 đồng.

- Về án phí:

[3] Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.755.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007036 ngày

14/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với số tiền phải trả cho nguyên đơn 184.068.405 đồng x 5% = 9.203.000 đồng (đã làm tròn).

Về quyền kháng cáo bản án:

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 90; 91; 94; 95; 98 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 116, Điều 117; các điều 463; 465; 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T T.

1. Bị đơn bà Ngô Thị T M phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T T tổng số tiền nợ còn lại của Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng tính đến ngày 08/9/2021 tổng số tiền là 184.068.405 (một trăm tám mươi tư triệu, không trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm linh năm) đồng; nợ gốc là 140.000.000 (một trăm bốn mươi triệu) đồng, nợ lãi quá hạn là 44.068.405 (bốn mươi tư triệu, không trăm sáu mươi tám nghìn, bốn trăm linh năm) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên bản án sơ thẩm, bị đơn bà Ngô Thị T M phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về án phí:

Bà Ngô Thị T M phải chịu 9.203.000 (chín triệu, hai trăm linh ba nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn

T T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.755.000 (ba triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007036 ngày 14/6/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải phòng.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn T T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn bà Ngô Thị T M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Giang